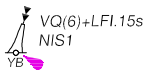





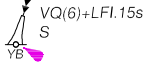


**176/2017 VIET NAM - NORTH CENTRAL COAST - THANH HOA - NGHI SON - Legends. Buoyage.**

Source: Viet Nam Maritime Safety - North Notice No. 238/TBHH-TCTBĐATHH MB

**Chart affected - VN50012 (Edition number 2, Edition date April 11<sup>th</sup>, 2017)**

Insert			19°18.90'N 105°48.77'E	
			19°18.72'N 105°48.79'E	
			19°18.76'N 105°48.70'E	
Replace		with		19°18.71'N 105°48.88'E
Move		from:	19°18.75'N 105°48.50'E	
	to :		19°18.74'N 105°48.59'E	
		from:	19°18.79'N 105°48.35'E	
	to :		19°18.77'N 105°48.33'E	
Insert	legend, 9.5m, centred on:		19°18.79'N 105°48.65'E	
	harbour limit, pecked line, joining:		19°18.80'N 105°48.33'E	
			19°18.85'N 105°48.33'E	
			19°18.85'N 105°48.41'E	
			19°18.80'N 105°48.41'E	
	legend, 9.5m, centred on:		19°18.83'N 105°48.38'E	
	harbour limit, pecked line, joining:		19°18.85'N 105°48.56'E	
			19°18.81'N 105°48.56'E	
			19°18.81'N 105°48.41'E	
			19°18.85'N 105°48.41'E	
	legend, 12m, centred on:		19°18.83'N 105°48.51'E	
	harbour limit, pecked line, joining:		19°18.85'N 105°48.56'E	
			19°18.81'N 105°48.71'E	
			19°18.85'N 105°48.71'E	
	legend, 12.1m, centred on:		19°18.83'N 105°48.63'E	

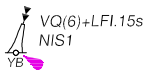





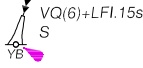
circular limit of turning basin, pecked line, radius 150 m, centred on:	19°18.81'N 105°48.82'E
legend, 9.5m, centred on:	19°18.81'N 105°48.82'E
circular limit of turning basin, pecked line, radius 140 m, centred on:	19°18.76'N 105°48.46'E
legend, 9.5m, centred on:	19°18.76'N 105°48.46'E

(All positions are referred to WGS84 Datum)

**176/2017 VIỆT NAM - BỜ BIỂN BẮC TRUNG BỘ - THANH HÓA - NGHI SƠN - Chú giải. Hệ thống phao.**

Nguồn: Tổng công ty Bảo đảm an toàn hàng hải miền Bắc, Thông báo số 238/TBHH-TCTBĐATHH MB

**Hải đồ ảnh hưởng - VN50012 (Phiên bản 2, ngày 11 tháng 4 năm 2017)**

Chèn			19°18.90'N 105°48.77'E	
			19°18.72'N 105°48.79'E	
			19°18.76'N 105°48.70'E	
Thay thế		với		19°18.71'N 105°48.88'E
Di chuyển		từ:	19°18.75'N 105°48.50'E	
	tới :		19°18.74'N 105°48.59'E	
		từ:	19°18.79'N 105°48.35'E	
	tới :		19°18.77'N 105°48.33'E	
Chèn	chú giải, 9.5m, tâm đặt tại:		19°18.79'N 105°48.65'E	
	giới hạn vùng nước, đường nét đứt, nổi:		19°18.80'N 105°48.33'E	
			19°18.85'N 105°48.33'E	
			19°18.85'N 105°48.41'E	
			19°18.80'N 105°48.41'E	
	chú giải, 9.5m, tâm đặt tại:		19°18.83'N 105°48.38'E	
	giới hạn vùng nước, đường nét đứt, nổi:		19°18.85'N 105°48.56'E	
			19°18.81'N 105°48.56'E	
			19°18.81'N 105°48.41'E	
			19°18.85'N 105°48.41'E	
	chú giải, 12m, tâm đặt tại:		19°18.83'N 105°48.51'E	
	giới hạn vùng nước, đường nét đứt, nổi:		19°18.85'N 105°48.56'E	
			19°18.81'N 105°48.71'E	
			19°18.85'N 105°48.71'E	
	chú giải, 12.1m, tâm đặt tại:		19°18.83'N 105°48.63'E	

giới hạn hình tròn của vũng quay, đường nét đứt, bán kính 150 m,  
tâm đặt tại:

19°18.81'N 105°48.82'E

chú giải, 9.5m, tâm đặt tại:

19°18.81'N 105°48.82'E

giới hạn hình tròn của vũng quay, đường nét đứt, bán kính 140 m,  
tâm đặt tại:

19°18.76'N 105°48.46'E

chú giải, 9.5m, tâm đặt tại:

19°18.76'N 105°48.46'E

(Tất cả các vị trí được tham chiếu theo hệ tọa độ WGS84)